

KẾ HOẠCH

Triển khai thực hiện các mục tiêu về bảo vệ trẻ em và thúc đẩy quyền tham gia của trẻ em giai đoạn 2021 – 2025, trên địa bàn tỉnh Điện Biên

Căn cứ Quyết định số 23/QĐ-TTg ngày 07/01/2021 của Thủ tướng Chính phủ phê duyệt Chương trình hành động Quốc gia vì trẻ em, giai đoạn 2021-2030; Quyết định số 830/QĐ-TTg ngày 01/6/2021 của Thủ tướng Chính phủ phê duyệt Chương trình Bảo vệ và hỗ trợ trẻ em tương tác lành mạnh, sáng tạo trên môi trường mạng giai đoạn 2021-2025;

Căn cứ Quyết định số 333/QĐ-UBND ngày 15/3/2021 của UBND tỉnh ban hành Chương trình hành động vì trẻ em tỉnh Điện Biên, giai đoạn 2021-2030.

Để cụ thể hóa và tổ chức thực hiện tốt các mục tiêu về bảo vệ, chăm sóc trẻ em trong các chương trình, kế hoạch đã được phê duyệt, UBND tỉnh ban hành Kế hoạch triển khai thực hiện các mục tiêu về bảo vệ trẻ em và thúc đẩy quyền tham gia của trẻ em trên địa bàn tỉnh, giai đoạn 2021-2025, cụ thể như sau:

I. MỤC TIÊU

1. Mục tiêu tổng quát

Bảo đảm thực hiện các quyền của trẻ em; tạo lập môi trường sống an toàn, lành mạnh và thân thiện, chủ động phòng ngừa, giảm thiểu nguy cơ xâm hại, bạo lực, bảo đảm sự an toàn cho trẻ em. Nâng cao chất lượng hoạt động và số lượng trẻ em tham gia vào các mô hình thúc đẩy quyền tham gia của trẻ em; góp phần hoàn thành các mục tiêu của Chương trình nghị sự 2030 và sự phát triển bền vững.

2. Mục tiêu cụ thể

a) Các mục tiêu về bảo vệ trẻ em

- Giảm tỷ lệ trẻ em có hoàn cảnh đặc biệt trên tổng số trẻ em xuống dưới 4% vào năm 2025.

- Ít nhất 93% trẻ em có hoàn cảnh đặc biệt được chăm sóc, nuôi dưỡng, trợ giúp vào năm 2025.

- 100% trẻ em bị xâm hại, lạm dụng, bóc lột khi phát hiện được can thiệp, hỗ trợ các dịch vụ kịp thời, phù hợp.

- Có từ 3 - 5% trẻ em có nguy cơ cao rơi vào hoàn cảnh đặc biệt được can thiệp, hỗ trợ theo Nghị định 56/2017/NĐ-CP của Chính phủ.

- Phấn đấu 100% trẻ em gặp thiên tai, thảm họa được cứu trợ, hỗ trợ kịp thời.

b) Các mục tiêu về sự tham gia của trẻ em vào các vấn đề về trẻ em

- Phân đấu 30% trẻ em từ 07 tuổi trở lên được hỏi ý kiến về các vấn đề của trẻ em với các hình thức phù hợp vào năm 2025.
- 85% trẻ em được nâng cao nhận thức, năng lực về quyền tham gia của trẻ em vào năm 2025.
- Tỷ lệ trẻ em từ 11 tuổi trở lên được tham gia vào các mô hình, hoạt động thúc đẩy quyền tham gia của trẻ em đạt 30% trở lên vào năm 2025.

c) Các mục tiêu giải pháp

- 100% Ban Bảo vệ trẻ em được duy trì hoạt động thường xuyên và xây dựng được kế hoạch hỗ trợ, can thiệp với các trường hợp trẻ em bị xâm hại hoặc có nguy cơ bị bạo lực, bóc lột, bỏ rơi và trẻ em có hoàn cảnh đặc biệt (theo Nghị định số 56/2017/NĐ-CP ngày 09/5/2017 của Chính phủ Quy định chi tiết một số điều của Luật Trẻ em).

- Ít nhất 90% Ban Bảo vệ trẻ em/Nhóm Thường trực trẻ em cấp xã hoạt động có hiệu quả vào năm 2025 (trong đó có từ 20% Ban bảo vệ trẻ em/Nhóm thường trực trẻ em cấp xã trở lên có đủ năng lực thực hiện quản lý trường hợp/quản lý ca theo quy trình tại Nghị định số 56/2017/NĐ-CP ngày 09/5/2017 của Chính phủ và Quyết định 241/QĐ-UBND ngày 18/3/2020 của UBND tỉnh Điện Biên phê duyệt Quy trình phối hợp hỗ trợ, can thiệp, xử lý đối với các trường hợp trẻ em bị bạo lực, xâm hại, xâm hại tình dục trên địa bàn tỉnh).

- Xây dựng được đội ngũ cộng tác viên BVTE tại thôn, bản đạt ít nhất 40 xã vào năm 2025.

- Có ít nhất 01 cơ sở cung cấp dịch vụ bảo vệ trẻ em cấp tỉnh được thành lập và 01 cơ sở cung cấp dịch vụ bảo vệ trẻ em tại cấp huyện có cơ sở vật chất, trang thiết bị phù hợp và đội ngũ cán bộ có năng lực, trình độ đáp ứng được yêu cầu cung cấp dịch vụ bảo vệ trẻ em trong việc hỗ trợ, can thiệp đối với trẻ em bị xâm hại và có nguy cơ bị xâm hại vào năm 2025.

- Ít nhất có 50 xã, phường, thị trấn thực hiện được các mô hình thúc đẩy quyền tham gia của trẻ em và có Nhóm trẻ em nòng cốt tại trường học tham gia vào các hoạt động phòng, chống xâm hại, bạo lực trẻ em vào năm 2025.

- 100% người làm công tác bảo vệ trẻ em các cấp, người cung cấp dịch vụ bảo vệ trẻ em, cộng tác viên bảo vệ trẻ em được tập huấn, cập nhật kiến thức, kỹ năng về bảo vệ trẻ em, thúc đẩy quyền tham gia của trẻ em ít nhất một lần vào năm 2025.

- 90% hộ gia đình, 100% Trường học được tiếp cận sản phẩm truyền thông, tài liệu hướng dẫn kiến thức, kỹ năng về bảo vệ trẻ em vào năm 2025.

- Nhân bản một số tài liệu mẫu về tuyên truyền, phổ biến, giáo dục pháp luật, kiến thức, kỹ năng về bảo vệ trẻ em nói chung và phòng, chống xâm hại trẻ em nói riêng làm cơ sở cho các sở, ngành, địa phương áp dụng thực hiện.

II. HOẠT ĐỘNG TRỌNG TÂM

1. Thực hiện truyền thông, phổ biến kiến thức, chính sách pháp luật về bảo vệ trẻ em, phòng chống xâm hại trẻ em

- Tập trung tuyên truyền, phổ biến, truyền thông các kiến thức, kỹ năng về bảo vệ trẻ em, trách nhiệm phòng ngừa, can thiệp, xử lý xâm hại trẻ em. Chính sách pháp luật về bảo vệ trẻ em, phòng chống xâm hại trẻ em.

- Triển khai chương trình giáo dục làm cha mẹ tích cực; trang bị các kiến thức, kỹ năng giáo dục và kỷ luật không bạo lực cho cha mẹ/người chăm sóc trẻ, cộng đồng dân cư; truyền thông về phòng chống xâm hại trẻ em cho cha mẹ và người chăm sóc trẻ.

- Triển khai các chương trình giáo dục tích cực trong trường học, trang bị các kiến thức, kỹ năng kỷ luật không bạo lực cho giáo viên; truyền thông về bảo vệ trẻ em trong trường học.

- Tăng cường tuyên truyền, giáo dục pháp luật, kiến thức, kỹ năng sống, kỹ năng tự bảo vệ cho trẻ em; chú trọng nhóm trẻ em có hoàn cảnh đặc biệt, học sinh trường nội trú, bán trú, nhóm trẻ có nguy cơ bị xâm hại; giáo dục giới tính, sức khỏe sinh sản, hướng dẫn trẻ em nhận biết các nguy cơ bị xâm hại, kỹ năng phòng tránh, bảo vệ bản thân, BVTE trên môi trường mạng; Kỹ năng xử lý tình huống cho trẻ em khi có bạn bè bị xâm hại.

- Trang bị kỹ năng xử lý tình huống cho giáo viên trong phòng, chống xâm hại trẻ em; xây dựng nội dung hướng dẫn học sinh sử dụng mạng internet an toàn, hiệu quả, lồng ghép nội dung này trong chương trình giáo dục tin học.

- Triển khai các chương trình truyền thông về bảo vệ trẻ em thông qua nền tảng kỹ thuật số: Các kênh truyền thông đại chúng, mạng xã hội (Facebook, Zalo), mạng viễn thông; cung cấp thông tin về phòng, chống xâm hại trẻ em cho các bậc cha mẹ, người chăm sóc trẻ và học sinh; truyền thông về số điện thoại Tổng đài quốc gia BVTE 111.

- Đổi mới, đa dạng hóa công tác tuyên truyền, phổ biến, giáo dục pháp luật về bảo vệ trẻ em, phòng, chống xâm hại trẻ em cả về nội dung và hình thức, bảo đảm thiết thực, phù hợp với từng nhóm đối tượng, từng vùng, địa bàn, quan tâm đối với vùng dân tộc thiểu số.

- Tài liệu hóa sản phẩm truyền thông, tài liệu hướng dẫn kiến thức, kỹ năng về BVTE, phòng chống xâm hại trẻ em phù hợp với bối cảnh (đúng người, đúng thời điểm, ngôn ngữ kết hợp tiếng phổ thông và tiếng dân tộc thiểu số, minh họa bằng hình ảnh...).

2. Củng cố tổ chức bộ máy, nhân sự và nâng cao năng lực cung cấp dịch vụ của hệ thống bảo vệ trẻ em

- Kiện toàn, củng cố Ban điều hành/Ban bảo vệ/Tổ chức phòi hợp liên ngành về trẻ em các cấp; duy trì, nâng cao hiệu quả hoạt động của Ban điều hành, Nhóm Công tác liên ngành về bảo vệ trẻ em; Nhóm Thường trực bảo vệ trẻ em tại cấp xã.

- Phát triển nhân lực cung cấp dịch vụ công tác xã hội tại các cấp theo hướng chuyên nghiệp và có kỹ thuật.

- Biên soạn/cung cấp chương trình, nội dung tập huấn trực tiếp về kiến thức, kỹ năng dựa trên trách nhiệm và tiêu chuẩn nghiệp vụ cán bộ bảo vệ trẻ em các cấp. Cung cấp tài liệu cho cán bộ chuyên trách làm công tác trẻ em cấp tỉnh, huyện và cán bộ chuyên trách hoặc kiêm nhiệm làm công tác trẻ em cấp xã và các cộng tác viên.

- Tổ chức hội thảo, tập huấn, bồi dưỡng nâng cao năng lực tập trung về: kiến thức, kỹ năng, phương pháp về bảo vệ trẻ em, phòng chống xâm hại trẻ em; chính sách pháp luật về bảo vệ trẻ em, phòng chống xâm hại trẻ em; Kỹ năng sống, kỹ năng tự bảo vệ khi gặp nguy cơ bị xâm hại cho trẻ em; Kỹ năng xử lý tình huống khi có nguy cơ xâm hại bạo lực trong môi trường giáo dục, môi trường mạng cho cha mẹ, người chăm sóc trẻ, thầy cô giáo; Quyền tham gia và các mô hình, kỹ năng thúc đẩy quyền tham gia của trẻ em về các vấn đề trẻ em...

- Tổ chức các khóa tập huấn nâng cao năng lực cho đội ngũ giáo viên về công tác hỗ trợ tâm lý, nghiệp vụ công tác xã hội.

3. Phát triển mạng lưới cung cấp dịch vụ và hoạt động cung cấp dịch vụ bảo vệ trẻ em, phòng chống xâm hại trẻ em

- Đầu tư, nâng cấp, hỗ trợ trang thiết bị các cơ sở cung cấp dịch vụ bảo vệ trẻ em cấp tỉnh, huyện, xã.

- Thực hiện các hoạt động hỗ trợ, can thiệp đối với trẻ em có hoàn cảnh đặc biệt, trẻ em bị xâm hại, trẻ em có nguy cơ rơi vào hoàn cảnh đặc biệt và có nguy cơ bị bạo lực, bóc lột, xâm hại, theo quy định tại Nghị định số 56/2017/NĐ-CP.

- Đẩy mạnh thực hiện mô hình tư vấn tâm lý học đường và công tác xã hội trường học: Hình thành Văn phòng hỗ trợ tâm lý trường học hoặc Văn phòng công tác xã hội trường học; Thí điểm sử dụng nhân viên công tác xã hội hoặc nhân viên công tác xã hội bán chuyên nghiệp tại trường học và các thầy cô giáo kiêm nhiệm công tác tư vấn, tham vấn, hỗ trợ tâm lý cho trẻ em và học sinh.

- Phát triển, nhân rộng mô hình cung cấp dịch bảo vệ trẻ em tại cộng đồng Mô hình “Vãng gia/Thăm hộ gia đình” của Tổ chức Tầm nhìn thế giới.

4. Tăng cường phòng chống xâm hại trẻ em trên môi trường mạng

- Thực hiện biện pháp đẩy mạnh công tác truyền thông trong nhà trường, gia đình, tại cộng đồng về phòng, chống xâm hại trẻ em trên môi trường mạng.

- Xây dựng và lồng ghép vào chương trình giáo dục “bộ kỹ năng số” cho trẻ em theo độ tuổi gồm một số nội dung, kỹ năng như: Kiến thức về mạng internet, mạng xã hội; kỹ năng bảo đảm an toàn thông tin tối thiểu, bảo vệ thông tin cá nhân trên mạng; cách thức nhận biết khi bị lợi dụng, xâm hại trên môi trường mạng.

- Triển khai các chương trình tập huấn, nâng cao năng lực, cập nhật kiến thức, công nghệ, kỹ năng tư vấn, hỗ trợ tâm lý cho lực lượng thực thi pháp luật, cán bộ làm công tác bảo vệ trẻ em, điều tra tội phạm và truy tố, xét xử để kịp thời

năm thông tin, tình hình thế giới, đặc biệt là xu hướng công nghệ đối với vấn đề ngăn ngừa, xử lý các vụ lạm dụng, xâm hại trẻ em trên môi trường mạng.

- Phát triển các sản phẩm, ứng dụng công nghệ thông tin và truyền thông, hỗ trợ học tập trên môi trường mạng để trẻ em truy cập, khai thác nguồn tài nguyên trực tuyến một cách chủ động, sáng tạo, hiệu quả và an toàn. Biểu dương, khen thưởng kịp thời và nhân rộng những mô hình hay, cách làm sáng tạo.

- Thiết lập các kênh thông tin thân thiện để tiếp nhận phản ánh về các hình ảnh, video, nội dung xâm hại trẻ em trên môi trường mạng theo hướng tích hợp thành một đầu mối duy nhất; có cơ chế kết nối để các nhà cung cấp dịch vụ, nội dung trên Internet có thể tích hợp chế độ báo cáo tự động về các nội dung nguy hại, xâm hại trẻ em trên môi trường mạng về cơ quan nhà nước có thẩm quyền.

- Đưa vào sử dụng trong ngành giáo dục và đào tạo các phần mềm, ứng dụng công nghệ thông tin và truyền thông, các kho học liệu, sản phẩm điện tử nhằm nâng cao chất lượng giảng dạy, học tập trên môi trường mạng, đồng thời quản lý tốt việc học sinh truy cập mạng, đổi mới cách thức tương tác giữa nhà trường với gia đình và học sinh; góp phần thực hiện chuyển đổi số một cách an toàn trong lĩnh vực giáo dục và đào tạo.

- Triển khai giải pháp kỹ thuật nhằm kết nối, chia sẻ dữ liệu, thu thập, phân tích thông tin, giám sát việc tuân thủ gỡ bỏ các nội dung xâm hại trẻ em trên môi trường mạng.

- Hình thành mạng lưới bảo vệ, hỗ trợ trẻ em trên môi trường mạng, có sự tham gia của các cơ quan nhà nước, các tổ chức xã hội, doanh nghiệp, chuyên gia, cá nhân trong và ngoài nước và một số trẻ em.

- Xây dựng cơ chế phối hợp, quy trình xử lý trong việc tiếp nhận thông tin, điều tra, xử lý các hành vi xâm hại trẻ em trên môi trường mạng giữa các cơ quan quản lý nhà nước liên quan theo hướng mỗi khâu có một đầu mối cụ thể chịu trách nhiệm; thiết lập cơ chế liên ngành theo dõi tội phạm xâm hại tình dục trẻ em trên môi trường mạng.

5. Tăng cường phòng, chống xâm hại trẻ em trong môi trường gia đình

- Truyền thông về phòng chống bạo lực gia đình, phòng chống xâm hại trẻ em; tổ chức các hoạt động hội thảo, hội thi, tọa đàm..., kỷ niệm Ngày gia đình Việt Nam, Ngày quốc tế hạnh phúc...

- Đẩy mạnh giáo dục đạo đức, lối sống lành mạnh trong gia đình, cộng đồng dân cư nhằm từng bước xóa bỏ tình trạng bạo lực gia đình, tảo hôn, bỏ rơi, bỏ mặc trẻ em và những hủ tục lạc hậu đối với trẻ em.

- Tiếp tục đẩy mạnh xây dựng các thiết chế văn hóa, thể thao, vui chơi giải trí dành cho trẻ em, nhất là tại các xã đặc biệt khó khăn.

- Tăng cường các biện pháp quản lý hoạt động du lịch nhằm phòng ngừa nguy cơ xâm hại trẻ em qua hoạt động du lịch nhất là khách du lịch là người nước ngoài có án tích về xâm hại trẻ em.

- Nghiên cứu xây dựng và nhân rộng mô hình Kỷ luật tích cực, gia đình toàn mỹ, đình hạnh phúc..., lồng ghép với các hoạt động xây dựng gia đình văn hóa, cộng đồng dân cư văn hóa...

- Duy trì tốt công tác phối hợp giữa các cấp, các ngành; tăng cường thanh tra, kiểm tra, giám sát, hướng dẫn triển khai công tác bảo vệ, chăm sóc trẻ em nhằm kịp thời tháo gỡ những vướng mắc trong quá trình triển khai các chương trình, kế hoạch; theo dõi, giám sát việc cấp phát thẻ bảo hiểm y tế và việc khám chữa bệnh miễn phí cho trẻ em dưới 6 tuổi, việc thi chế độ chính sách đối với nhóm trẻ em được hỗ trợ theo quy định của Nhà nước; rút kinh nghiệm xây dựng các mô hình điểm về bảo vệ trẻ em tại cộng đồng, trên cơ sở đó có định hướng tiếp tục mở rộng mô hình ở các đơn vị khác trong thời gian tới...

III. KINH PHÍ THỰC HIỆN

1. Kinh phí thực hiện Kế hoạch được bố trí trong dự toán ngân sách hàng năm của các sở, ban, ngành tỉnh và UBND các huyện, thị xã, thành phố; các chương trình mục tiêu quốc gia, các chương trình dự án, đề án liên quan khác theo quy định của pháp luật. Nguồn kinh phí tài trợ, viện trợ quốc tế và huy động từ xã hội, cộng đồng, các nguồn kinh phí hợp pháp khác.

2. Các sở, ban, ngành tỉnh, UBND các huyện, thị xã, thành phố căn cứ vào chức năng, nhiệm vụ, quyền hạn có trách nhiệm lập dự toán ngân sách hàng năm trình cấp có thẩm quyền xem xét, quyết định để thực hiện các mục tiêu, chỉ tiêu, nhiệm vụ, giải pháp của Kế hoạch.

IV. TỔ CHỨC THỰC HIỆN

1. Sở Lao động - Thương binh và Xã hội

- Chủ trì hướng dẫn, theo dõi, cập nhật về tình hình trẻ em hàng năm qua phản hồi trẻ em; xây dựng Kế hoạch bảo vệ trẻ em hàng năm nhằm đảm bảo thực hiện các mục tiêu đã đề ra.

- Phối hợp chặt chẽ với các cơ quan liên quan thường xuyên tuyên truyền, phổ biến, giáo dục pháp luật, kiến thức, kỹ năng về bảo vệ trẻ em và phòng, chống xâm hại trẻ em.

- Truyền thông, tập huấn kiến thức, kỹ năng về bảo vệ trẻ em và phòng chống xâm hại trẻ em cho đội ngũ công chức, viên chức, người làm công tác bảo vệ trẻ em.

- Thường xuyên nắm thông tin về tình hình xâm hại trẻ em, kịp thời chỉ đạo các tổ chức, cá nhân có liên quan và kiến nghị các cơ quan có thẩm quyền xử lý nghiêm minh các vụ việc xâm hại trẻ em theo đúng quy định pháp luật

- Chỉ đạo, xử lý nghiêm trách nhiệm của người đứng đầu cơ sở bảo trợ xã hội nếu để xảy ra các vụ việc xâm hại trẻ em hoặc vi phạm pháp luật về bảo vệ trẻ em, phòng, chống xâm hại trẻ em mà không có các biện pháp xử lý hiệu quả ở tại cơ sở.

- Theo dõi, kiểm tra, đánh giá, tổng hợp báo cáo tình hình và kết quả thực hiện Kế hoạch trên địa bàn tỉnh theo quy định.

2. Sở Giáo dục và Đào tạo

- Tích hợp việc giáo dục kỹ năng sống, kỹ năng tự bảo vệ, kỹ năng giao tiếp, ứng xử tích cực, kỹ năng tham gia cho học sinh vào chương trình giáo dục các cơ sở giáo dục; chú trọng nhóm học sinh có hoàn cảnh đặc biệt, học sinh trường nội trú, bán trú, nhóm trẻ em có nguy cơ bị xâm hại.

- Trang bị kỹ năng xử lý tình huống cho giáo viên trong phòng, chống xâm hại trẻ em; cung cấp thông tin, kỹ năng phòng, chống xâm hại trẻ em cho các bậc cha, mẹ học sinh.

- Thực hiện mô hình tư vấn tâm lý học đường và công tác xã hội trong trường học; Thực hiện các mô hình thúc đẩy quyền tham gia của trẻ em; Câu Lạc bộ trẻ em, Nhóm trẻ em nòng cốt...

- Kiểm tra, giám sát, xử lý nghiêm trách nhiệm của người đứng đầu cơ sở giáo dục để xảy ra vụ việc xâm hại trẻ em hoặc vi phạm pháp luật về bảo vệ trẻ em, phòng, chống xâm hại trẻ em trong cơ sở giáo dục mà không có các biện pháp chỉ đạo, xử lý hiệu quả ở tại cơ sở.

3. Công an tỉnh

- Chủ trì, phối hợp với các sở, ngành liên quan và các địa phương thực hiện Chương trình phòng, chống mua bán, bắt cóc trẻ em; thực hiện các hoạt động giải cứu nạn nhân là trẻ em, đảm bảo quyền trẻ em; duy trì mô hình “Phòng điều tra thân thiện” tại Công an tỉnh.

- Tăng cường bảo vệ an toàn cho trẻ em là nạn nhân bị xâm hại; kịp thời đưa nạn nhân đi giám định hoặc phối hợp với cơ sở dịch vụ bảo vệ trẻ em, cơ sở khám bệnh, chữa bệnh tiến hành các biện pháp thu thập kịp thời chứng cứ, dấu vết phục vụ việc giám định, bao gồm cả giám định mức độ tổn hại về sức khỏe tinh thần của trẻ em.

- Tăng cường bồi dưỡng kiến thức, kỹ năng giải quyết các vụ án xâm hại trẻ em cho điều tra viên.

- Phối hợp với Sở Văn hóa, Thể thao và Du lịch; các sở, ngành, đơn vị chức năng, các địa phương có biện pháp quản lý chặt chẽ các đối tượng hoạt động du lịch, nhất là khách du lịch là người nước ngoài có án tích về xâm hại trẻ em đến địa bàn tỉnh Điện Biên.

4. Sở Văn hóa, Thể thao và Du lịch

- Chủ trì, phối hợp với Sở Lao động - Thương binh và Xã hội nghiên cứu, đề xuất chính sách bảo vệ trẻ em trong các hoạt động văn hóa, thể thao và du lịch; thực hiện phòng, chống xâm hại trẻ em trong môi trường gia đình.

- Đẩy mạnh giáo dục đạo đức, lối sống lành mạnh trong gia đình nhằm từng bước xóa bỏ tình trạng bạo lực gia đình, tảo hôn, bỏ rơi, bỏ mặc trẻ em và những hủ tục lạc hậu đối với trẻ em thông qua các sinh hoạt của Hội Phụ nữ, Đoàn thể...

- Ưu tiên xây dựng các thiết chế văn hóa, thể thao dành cho trẻ em, nhất là

tại các địa bàn kinh tế - xã hội đặc biệt khó khăn.

- Huy động, lồng ghép các nguồn lực trong thực hiện các mô hình phòng chống bạo lực trẻ em tại gia đình; trang bị cho gia đình kiến thức, kỹ năng bảo vệ trẻ em, phòng ngừa bạo lực, xâm hại trẻ em, trách nhiệm phát hiện, thông báo, tố giác hành vi xâm hại trẻ em...

- Chủ trì, phối hợp với Sở Lao động - Thương binh và Xã hội nghiên cứu, đề xuất chính sách bảo vệ trẻ em trong các hoạt động văn hóa, thể thao và du lịch; thực hiện Kế hoạch phòng, chống bạo lực gia đình.

- Phối hợp với Hội Liên hiệp phụ nữ và các đoàn thể đẩy mạnh giáo dục đạo đức, lối sống lành mạnh trong gia đình nhằm từng bước xóa bỏ tình trạng bạo lực gia đình, tảo hôn, bỏ rơi, bỏ mặc trẻ em và những hủ tục lạc hậu đối với trẻ em thông qua các buổi sinh hoạt.

- Tăng cường công tác thanh tra, kiểm tra, xử lý việc xuất bản các sản phẩm văn hóa không lành mạnh và việc tổ chức các hoạt động văn hóa, thể thao và du lịch đảm bảo cho trẻ em được tiếp cận môi trường văn hóa lành mạnh.

5. Sở Thông tin và Truyền thông

- Chủ trì nghiên cứu, đề xuất chính sách bảo vệ trẻ em, tiếp cận, sử dụng các nguồn thông tin, phương tiện truyền thông lành mạnh và bảo vệ trẻ em trên môi trường mạng.

- Phối hợp với các cơ quan, đơn vị liên quan chỉ đạo, hướng dẫn các cơ quan thông tấn báo chí, hệ thống thông tin cơ sở đẩy mạnh công tác tuyên truyền; tăng thời lượng phát sóng, bài viết, chuyên trang, chuyên mục tuyên truyền phổ biến về các chủ trương, đường lối của Đảng, chính sách pháp luật của Nhà nước về bảo vệ, chăm sóc và giáo dục trẻ em; đặc biệt tăng thời lượng thông tin, tuyên truyền, phổ biến pháp luật, kiến thức, kỹ năng về bảo vệ trẻ em, phòng, chống xâm hại trẻ em trên môi trường mạng; thường xuyên đổi mới nội dung, biện pháp tuyên truyền; giới thiệu mô hình hay, điển hình tiên tiến, người tốt, việc tốt trong công tác bảo vệ, chăm sóc và giáo dục trẻ em; tuyên truyền, phổ biến pháp luật, kiến thức, kỹ năng về bảo vệ trẻ em, phòng, chống xâm hại trẻ em; phát hiện, phê phán, lên án những hành vi vi phạm quyền trẻ em.

- Chủ trì, phối hợp với các cơ quan, đơn vị liên quan tăng cường công tác kiểm tra, thanh tra các hoạt động, sản phẩm, phương tiện thông tin, truyền thông dành cho trẻ em và có liên quan đến trẻ em, nhất là các ấn phẩm phát hành, thông tin trên mạng xã hội; Thanh tra, kiểm tra chuyên đề và xử lý nghiêm đối với những hành vi vi phạm pháp luật về bảo vệ hình ảnh, thông tin đời sống riêng tư, bí mật cá nhân của trẻ em trên môi trường mạng.

6. Sở Tư pháp

- Chủ trì, phối hợp với các đơn vị có liên quan hướng dẫn, chỉ đạo đẩy mạnh công tác tuyên truyền, phổ biến, giáo dục pháp luật về phòng, chống xâm hại trẻ em, phòng ngừa tảo hôn...; chú trọng nâng cao nhận thức và hiểu biết pháp luật cho trẻ em vùng đồng bào dân tộc thiểu số; đẩy mạnh công tác truyền thông về trợ

giúp pháp lý cho trẻ em, bảo đảm thiết thực, hiệu quả.

- Chỉ đạo đẩy mạnh công tác trợ giúp pháp lý trong quá trình giải quyết các vụ việc xâm hại trẻ em; nâng cao năng lực, kỹ năng cho đội ngũ thực hiện trợ giúp pháp lý nhằm phát huy tốt vai trò trong việc trợ giúp pháp lý cho trẻ em bị xâm hại.

- Hướng dẫn các sở, ngành, đơn vị, địa phương trên địa bàn tỉnh thực hiện tốt công tác đăng ký, quản lý hộ tịch, nuôi con nuôi; thường xuyên thanh tra, kiểm tra, kịp thời phát hiện và xử lý nghiêm các hành vi vi phạm pháp luật về đăng ký, quản lý hộ tịch, nuôi con nuôi, trợ giúp pháp lý...

- Thanh tra, kiểm tra chuyên đề và có biện pháp chấm dứt tình trạng nuôi con nuôi trái pháp luật; tăng cường kiểm tra công tác trợ giúp pháp lý cho trẻ em, tập trung vào các vụ việc trẻ em bị xâm hại.

7. Sở Y tế

- Chỉ đạo, hướng dẫn các cơ sở khám chữa bệnh ưu tiên khám chữa bệnh cho trẻ em là nạn nhân của các vụ xâm hại.

- Hướng dẫn, hỗ trợ chăm sóc sức khỏe cho trẻ em có hoàn cảnh đặc biệt, trẻ em bị xâm hại, trẻ em di cư, trẻ em bị ảnh hưởng bởi thiên tai, thảm họa, dịch bệnh, ô nhiễm môi trường; xây dựng, hướng dẫn, thực hiện và phát triển mô hình cung cấp dịch vụ bảo vệ trẻ em trong bệnh viện.

- Chỉ đạo các tổ chức giám định pháp y ưu tiên giám định đối với trẻ em là nạn nhân của các vụ xâm hại, bạo lực.

8. Ban Dân tộc tỉnh

Chủ trì thống kê, tổng hợp, theo dõi, tuyên truyền và có giải pháp nhằm giảm thiểu và từng bước xóa bỏ tình trạng tảo hôn và hôn nhân cận huyết thống tại vùng đồng bào dân tộc thiểu số.

9. Sở Tài chính

Căn cứ khả năng cân đối của ngân sách địa phương và nguồn kinh phí Trung ương bổ sung có mục tiêu để tham mưu trình UBND tỉnh bố trí kinh phí chi thường xuyên thực hiện Kế hoạch. Kiểm tra việc thanh, quyết toán kinh phí đảm bảo theo quy định.

10. Các sở, ban, ngành tỉnh: Theo chức năng, nhiệm vụ, đưa các mục tiêu, nội dung của Kế hoạch này vào kế hoạch, chương trình công tác hàng năm, 5 năm của đơn vị; đồng thời chủ động phối hợp với các ngành, đơn vị có liên quan và các địa phương triển khai thực hiện có hiệu quả các mục tiêu, chỉ tiêu, nhiệm vụ của Kế hoạch.

11. Đề nghị Tỉnh Đoàn thanh niên cộng sản Hồ Chí Minh

- Chủ trì, phối hợp với Sở Lao động - Thương binh và Xã hội, Sở Giáo dục và Đào tạo thực hiện mô hình Hội đồng trẻ em.

- Chỉ đạo, hướng dẫn Đoàn cấp cơ sở thực hiện các mô hình, can thiệp thúc đẩy Quyền tham gia của trẻ em, tham vấn trẻ em, Diễn đàn trẻ em, mô hình hỗ trợ tư vấn định hướng nghề nghiệp cho thanh, thiếu niên trong và ngoài nhà trường.

12. Đề nghị Ủy ban Mặt trận Tổ quốc Việt Nam tỉnh Điện Biên, Hội Liên hiệp Phụ nữ tỉnh và các tổ chức chính trị - xã hội: Trong phạm vi chức năng, nhiệm vụ, chủ động tham gia tổ chức triển khai các hoạt động của kế hoạch; đẩy mạnh công tác truyền thông, giáo dục nhằm nâng cao nhận thức về bảo vệ, chăm sóc trẻ em, phòng chống xâm hại trẻ em; tham gia xây dựng các văn bản, chương trình, kế hoạch... và giám sát việc thực hiện theo quy định.

13. UBND các huyện, thị xã, thành phố

- Rà soát, sửa đổi, bổ sung hoặc ban hành các chương trình, kế hoạch về công tác bảo vệ trẻ em, phòng, chống xâm hại trẻ em đảm bảo phù hợp với tình hình thực tế tại địa phương.

- Chỉ đạo các cơ quan, đơn vị và UBND cấp xã xây dựng và triển khai thực hiện Kế hoạch đảm bảo các mục tiêu đề ra.

- Lồng ghép thực hiện có hiệu quả các mục tiêu của Kế hoạch với các chương trình, kế hoạch phát triển kinh tế - xã hội của địa phương.

- Chủ động bố trí nguồn lực (bao gồm cả kinh phí và nhân lực) để triển khai các chương trình, kế hoạch về bảo vệ trẻ em; huy động nguồn lực từ cộng đồng, các tổ chức, cá nhân trong và ngoài nước cho công tác trẻ em (các huyện Mường Chà, Mường Áng, Tủa Chùa, Điện Biên Đông, Tuần Giáo phối hợp chặt chẽ với Chương trình phát triển vùng triển khai thực hiện tốt các mục tiêu bảo vệ trẻ em và thúc đẩy quyền tham gia của trẻ tại địa phương).

- Tăng cường công tác thanh tra, kiểm tra và xử lý nghiêm trách nhiệm người đứng đầu các cơ quan, đơn vị, tổ chức, cá nhân, kể cả cha, mẹ, người chăm sóc trẻ em khi có hành vi xâm hại trẻ em hoặc bạo che, châm trổ, cố tình kéo dài các vụ việc xâm hại trẻ em; Thông kê, theo dõi và có các giải pháp nhằm từng bước giảm thiểu và xóa bỏ tình trạng tảo hôn tại địa phương.

- Phát triển hệ thống dịch vụ bảo vệ trẻ em; duy trì và phát huy hiệu quả hoạt động của Ban Bảo vệ trẻ em/Nhóm Thường trực bảo vệ trẻ em cấp xã trong việc bảo đảm các quyền của trẻ em, đặc biệt trong hoạt động phòng ngừa, hỗ trợ, can thiệp các trường hợp trẻ em có hoàn cảnh đặc biệt, trẻ em bị xâm hại và có nguy cơ bị xâm hại...

- Quan tâm bố trí quỹ đất và kinh phí để đầu tư xây dựng các điểm vui chơi, giải trí, hoạt động văn hóa, nghệ thuật, thể thao cho trẻ em.

- Theo dõi, kiểm tra, đánh giá, sơ kết, tổng kết việc thực hiện kế hoạch trên địa bàn; báo cáo kết quả triển khai thực hiện theo quy định.

V. CHẾ ĐỘ THÔNG TIN, BÁO CÁO

Các sở, ngành tỉnh, UBND các huyện, thị xã, thành phố và để nghị các Ban, Đoàn thể tỉnh căn cứ vào chức năng, nhiệm vụ, chủ động triển khai thực hiện các mục tiêu, chỉ tiêu, nhiệm vụ của Kế hoạch; định kỳ hàng năm (trước ngày 25/11) hoặc đột xuất (khi có yêu cầu) báo cáo kết quả thực hiện về Sở Lao động - Thương binh và Xã hội để tổng hợp, báo cáo UBND tỉnh theo quy định.

Trên đây là Kế hoạch triển khai thực hiện các mục tiêu về bảo vệ trẻ em và

thúc đẩy quyền tham gia của trẻ em giai đoạn 2021-2025 trên địa bàn tỉnh Điện Biên; UBND tỉnh đề nghị Ủy ban Mặt trận tổ quốc Việt Nam tỉnh, Hội Liên hiệp Phụ nữ tỉnh, Tỉnh Đoàn thanh niên cộng sản Hồ Chí Minh, các tổ chức chính trị - xã hội và yêu cầu các sở, ban, ngành tỉnh, UBND các huyện, thị xã, thành phố căn cứ chức năng, nhiệm vụ được giao để xây dựng và tổ chức thực hiện Kế hoạch phù hợp với điều kiện thực tế của từng ngành, lĩnh vực và địa phương./.

Nơi nhận:

- Bộ LĐ-TBXH (b/c);
 - TT. Tỉnh ủy (b/c);
 - TT. HĐND tỉnh (b/c);
 - L/đ. UBND tỉnh;
 - Các Tổ chức CTXH tỉnh;
 - Các sở, ban, ngành tỉnh;
 - UBND các huyện, thị xã, thành phố;
 - Lưu: VT, KGVX.
- 

**TM. ỦY BAN NHÂN DÂN
KT. CHỦ TỊCH
PHÓ CHỦ TỊCH**



Vù A Bằng